TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T H** **THNH PHỐ H N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **103**/2020/HS-ST
Ngày: 28-7-2020

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn V Lịch
Ông Nguyễn Quốc Vỹ

-**Thư ký phiên tòa**: Ông Ngô Hg H -Thư ký Tòa án nhân dân quận T H.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia phiên toà**:
Bà Phạm Thị Thanh Huế-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, THnh phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2020/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hg H D, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: Số 78 tổ 23 L V C, phường P T, quận H K, H N; Chỗ ở: 125 NguY Khiết, phường P T, quận H K, H N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ V hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hg V M và bà Nguyễn Thị G (đã chết); CH: Không; Có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 000000209 do Công an quận T H lập ngày 06/5/2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/10/2014, trộm cắp tài sản Công an quận Long Biên bắt, ngoài thời hiệu;

Bản án số 123/2007/HSST ngày 24/4/2007 TAND quận H K xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 1.440.000đồng), đã được xóa án tích;

Bản án số 205/2008/HSST ngày 18/6/2008 TAND quận H K xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 700.000đồng).Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 24/9/2008, đã được xóa án tích.

Bản án số 302/2014/HSST ngày 26/12/2014 TAND quận Long Biên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 10.950.000đồng). Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 12/01/2018, đã được xóa án tích.

Bị bắt quả tang ngày 14/4/2020, tạm giữ đến ngày 23/4/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*: Bà Phạm Bích D**, sinh năm 1960; Hộ khẩu thường trú: Số 14 tập thể đội xe 312, An D, phường Y P, quận T H, H N, xin vắng mặt tại phiên tòa, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14giờ ngày 14/4/2020 tại số 14 tập thể đội xe 312, An D, phường Y P, quận T H, H N, tổ công tác công an phường Y P đang làm nhiệm vụ, phát hiện người dân đang truy hô đuổi bắt đối tượng nữ (xác định là Hg H D) có Hnh vi trộm cắp tài sản. Quá trình bỏ chạy D đã bỏ lại xe máy và điện thoại chạy vào ngõ 32 An D, phường Y P. Khi D chạy đến trước số nH 12 ngõ 32/20 An D thì bị lực lượng công an cùng một số người dân ở đó bắt giữ, đưa về trụ sở công an phường Y P để giải quyết.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29K1-470.16; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu ghi xám; 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu sony xperia.

Tại cơ quan điều tra (CQĐT) D khai: Khoảng 14 giờ ngày 14/4/2020 D điều khiển xe máy BKS 29K1-470.16 đi từ chỗ ở (phường P T, quận H K, H N) đến khu vực An D, quận T H để mua sữa cho con, khi đi qua số nH 14 tập thể đội xe 312, An D, phường Y P, quận T H, H N, D dừng lại để mua dưa, khi đó D nhìn thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone màu đen để trên bàn cạnh hộp dưa sát phía cửa, D đã lấy chiếc điện thoại trên rồi điều khiển xe đi thì bị phát hiện, do sợ nên D đã bỏ lại điện thoại và xe máy chạy, D chạy đến trước số nH 12 ngõ 32/20 An D thì bị lực lượng công an cùng một số người dân ở đó bắt giữ, đưa về trụ sở công an phường Y P để giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐGĐ ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, quận T H kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus có giá trị 4.000.000đ(bốn triệu đồng).

Bà Phạm Bích D có đơn trình báo tại cơ quan công an việc bị mất tài sản như trên. Quá trình điều tra bà D khai: Nguồn gốc chiếc điện thoại trên là của bà mua khoảng năm 2018 với giá 10.000.000đồng, để sử dụng. Qua xác M, xác định chiếc điện thoại là của bà Phạm Bích D, bà D có đơn xin lại tài sản. CQĐT công an quận T H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 47 ngày 17/6/2020 đã trao trả cho bà D. Bà D đã nhận lại tài sản, không có yêu C bồi thường gì về dân sự, đề nghị xử lý đối tượng theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các tài sản thu giữ của bị cáo gồm 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29K1-470.16; 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu sony xperia. Bị cáo khai chiếc điện thoại sony xperia và 01 túi đeo chéo là tài sản của bị cáo, chiếc túi không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe máy D mượn của chị họ là Trần Thu Thủy (sinh năm 1983, HKTT: Số 60, tổ 23 P T, H K, H N). Chị Thủy khai chiếc xe trên chị thuê của anh Nguyễn Tuấn Tú (sinh năm 1982, HKTT:112 Nguyễn V Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, H N), có giấy tờ thuê xe. CQĐT xác M xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Tú, CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 47 ngày 17/6/2020 đã trao trả chiếc xe trên cho anh Tú, anh Tú đã nhận lại tài sản, không có yêu C bồi thường gì về dân sự.

Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 08/7/2020 VKSND quận T H đã truy tố Hg H D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND quận T H luận tội: Sau khi phân tích N dung vụ án, giữ nguY quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Trả lại cho bị cáo: 01 túi đeo chéo, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo trộm cắp tài sản của bà D là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị xem xét bị cáo là mẹ đơn thân đang phải nuôi ba con nhỏ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong H sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 14 tháng 4 năm 2020 tại số 14 tập thể đội xe 312, An D, phường Y P, quận T H, H N, Hg H D đã có Hnh vi có lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus của bà Phạm Bích D có giá trị 4.000.000đ(bốn triệu đồng) thì bị phát hiện bắt giữ.

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như luận tội của đại diện VKSND quận T H là đúng. Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân.

[3]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu: Có 03 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 302/2014/HSST ngày 26/12/2014 TAND quận Long Biên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 10.950.000đồng). Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 12/01/2018. Bản án số 123/2007/HSST ngày 24/4/2007 TAND quận H K xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 1.440.000đồng); Bản án số 205/2008/HSST ngày 18/6/2008 TAND quận H K xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 700.000đồng). Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 24/9/2008, đã được xóa án tích; Có 01 tiền sự ngày 22/10/2014, trộm cắp tài sản Công an quận Long Biên bắt, ngoài thời hiệu. Như vậy bị cáo đã được cơ quan pháp luật cảm hóa, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý, mục đích tư lợi, bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội lần này cùng Hnh vi đã bị truy tố, xét xử cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu Hi được và trả lại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu C bồi thường về dân sự nên không xét.

Về vật chứng: Đối với 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu sony xperia thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo, không liên quan đến Hnh vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

TuY bố bị cáo Hg H D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 331,333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Hg H D 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hnh án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/4/2020 đến ngày 23/4/2020.

Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận T H:Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2020):*

Trả lại cho bị cáo: 01 túi đeo chéo màu đen; 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu sony xperia.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *VKSND quận T H;*
- *CCTHADS quận T H;*
- *CA quận T H;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*